TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN HÀ ĐÔNG** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 02/2023/QĐST-KDTM	*Hà Đông, ngày 12 tháng 01 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 04 tháng 01 năm 2023 về việc các đương sự thoả thuận với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án kinh doanh thương mại sơ thẩm thụ lý số 50/2022/TLST-KDTM ngày 03 tháng 10 năm 2022.

XÉT THẤY

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện, nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

*** Nguyên đơn**: Công ty cổ phần T (Được đổi tên từ Công ty cổ phần cơ điện T). Địa chỉ trụ sở chính: Số 45 đường N, phường N, quận L, thành phố Hà Nội. Địa chỉ liên hệ: Tầng 23, tòa nhà A, ngõ 622 M, phường V, quận H, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Lê Thị Mai L, sinh năm 1995.

*** Bị đơn**: Công ty cổ phần V. Địa chỉ: Tổ dân phố K, phường D, quận H, thành phố Hà Nội. Địa chỉ liên hệ: Tòa tháp d, Số 1 đường T, phường M, quận H, thành phố Hà Nội.

Đại diện theo ủy quyền: Ông Đặng Hồng S, sinh năm 1981 - Chức vụ: Phó Giám đốc công ty.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

* Ngày 23.01.2019, Công ty cổ phần T (Được đổi tên từ Công ty cổ phần cơ điện T) và Công ty cổ phần V ký kết Hợp đồng Hợp đồng kinh tế số 1201/2019/HĐKT ngày 12.01.2019 về việc cung cấp, thi công lắp đặt và bảo trì thang cuốn (giữa Công ty cổ phần V và Công ty cổ phần T) liên quan đến hạng mục *Cung cấp, lắp đặt và bảo trì Hệ thống thang cuốn* của Dự án *Tòa nhà hỗn hợp tháp Doanh Nhân*, địa điểm: số 1 đường Thanh Bình, phường Mộ Lao, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội. Giá trị hợp đồng (đã bao gồm 10% VAT) là: 1.298.000.000đ (một tỉ hai trăm chín mươi tám triệu đồng).

Theo quy định tại điều 6 của hợp đồng, thanh toán được chia làm 3 đợt:

- Đợt 1: Tạm ứng đến 20% giá trị hợp đồng trong vòng 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được bảo lãnh tạm ứng.

- Đợt 2: Thanh toán đến 80% giá trị Hợp đồng khi nhận được hồ sơ thanh toán và thiết bị, phụ kiện thang cuốn theo khối lượng thực tế về đến công trình của dự án.

- Đợt 3: Thanh toán 100% giá trị Hợp đồng trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ Quyết toán hợp lệ.

Quá trình thực hiện hợp đồng, ngày 30.08.2020, hai bên đã kí *Biên bản nghiệm thu hoàn thành hạng mục thang cuốn* để đưa vào sử dụng số 01 - HDD.01/2019/HTHM - TC. Ngày 09.12.2020, hai bên đã kí hồ sơ quyết toán hợp đồng. Ngày 10.12.2020, hai bên đã kí *Biên bản thanh lý Hợp đồng* trong đó xác nhận Công ty T đã thi công xong toàn bộ các nội dung công việc của Gói thầu, đạt yêu cầu chất lượng công việc thực hiện, đảm bảo đúng tiến thực hiện yêu cầu của Công ty V. Hai bên xác nhận số tiền nợ gốc mà Công ty V còn có nghĩa vụ thanh toán cho Công ty T số tiền là 259.600.000đ (hai trăm năm mươi chín triệu sáu trăm nghìn đồng). Ngày 29.03.2021, Công ty T đã cung cấp cho Công ty V thư bảo lãnh bảo hành số 893/BIDV.HN-KHDN4 của Ngân hàng TMCP Đầu tư và phát triển Việt Nam theo đúng quy định của Hợp đồng.

* Hai bên thống nhất phương án trả nợ như sau:

Công ty cổ phần T miễn toàn bộ tiền lãi cho Công ty cổ phần V. Chậm nhất đến ngày 28.02.2023, Công ty cổ phần V phải trả số tiền là 259.600.000đ (hai trăm năm mươi chín triệu sáu trăm nghìn đồng) cho công ty T.

Trường hợp Công ty cổ phần V không thanh toán đúng và đầy đủ theo lộ trình trên, thì Công ty cổ phần T sẽ không miễn lãi cho Công ty cổ phần V và yêu cầu Công

ty cổ phần V ngoài việc trả tiền gốc, phải trả lãi chậm trả đối với số tiền chưa thanh toán từ thời điểm ngày 01.05.2021 đến thời điểm thanh toán xong công nợ và theo mức lãi suất được quy định tại thời điểm thi hành án.

* Về án phí:

- Công ty cổ phần V phải chịu tiền án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm là 6.490.000 (Sáu triệu bốn trăm chín mươi nghìn) đồng.

- Công ty cổ phần T được trả lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 7.260.000 (Bảy triệu hai trăm sáu mươi nghìn) đồng (theo biên lai số 0010591 ngày 28.9.2022 của Chi cục thi hành án dân sự quận Hà Đông, thành phố Hà Nội).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- VKSND quận Hà Đông;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Trần Thị Diệp Linh